TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 191/2020/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 03 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy banThường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 19xx; nơi ĐKHKTT: Khu 2, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Khu T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu 2, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Q và và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Q và bà D có 02 con chung là Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 01-03-19xx và Nguyễn Minh H, sinh ngày 10-6-20xx đều đã đủ 18 tuổi, tự lao động nuôi sống bản thân nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q và bà D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của bà D nhận nộp cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà D đã nộp đủ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011963 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND thị trấn T;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng